

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
---*&---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&-----

Bản án số: **698/2020/HS-PT**
Ngày: **15.9.2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.
Thẩm phán: Bà **Phan Thanh Huyền**.
Bà **Nguyễn Bích Ngân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 15.9.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét
xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 587/2020/TLPT-HS
ngày 31 tháng 7 năm 2020 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát
nhân dân Thành phố Hà Nội đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST
ngày 17.6.2020 của TAND huyện PX, TP.Hà Nội.

- Bị cáo liên quan đến kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** - Sinh năm: 1999, tại Hà Nội.

HKNKTT và nơi ở: Thôn ST, xã SH, huyện PX, Thành phố Hà Nội ; Nghề
nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn
giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị C;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số
56/2017/HSST ngày 15.12. 2017 TAND huyện PX, Thành phố Hà Nội xử phạt
03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày
tuyên án về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường
bộ"; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 05.3.2020.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05.03.2020, Công an Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an huyện PX tuần tra kiểm soát, phát hiện tại khu vực đường Tiểu khu Mỹ Lâm, thị trấn PX một đối tượng nam giới đang điều khiển xe máy không có biển kiểm soát đi trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Hà Nam, có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành C. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía sau bên trái đối tượng đang mặc có 01 (một) túi nilong bên trong có 02 (hai) túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén màu xám trên bề mặt có chữ “Kenzo” nghi là ma túy. Nam thanh niên khai nhận là Nguyễn Văn T, số ma túy này là của T vận chuyển thuê cho Th có số điện thoại 0335452175 giao ma túy cho khách tại quán Karaoke Kiều Anh ở xã Tri Thủy, huyện PX, tiền công vận chuyển là 300.000đ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu trắng KT (5 x 7)cm bên trong có 01 túi nilong màu trắng KT (2 x 5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng KT (1,5 x 1,5)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 05 viên nén màu xám trên bề mặt các viên có in chữ “Kenzo”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 cũ số IMEI 352017071247249; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen không biển kiểm soát.

Tại bản kết luận giám định số 1877/KLGD- PC09 ngày 11.3.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 (một) túi nilon kích thước (1x1,5)cm chứa tinh thể màu trắng có khối lượng: 0,452 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 (một) túi nilon kích thước (2x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng có khối lượng: 1,276 gam là ma túy loại Ketamine.

Tổng khối lượng ma túy loại Ketamine là 1,728 gam.

- 05 (năm) viên nén màu xám tổng khối lượng là 1,884 gam ma túy loại MDMA.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: T là người sử dụng ma túy nhiều năm, trưa ngày 05.03.2020 T nhận được điện thoại số 0335452175 của Th bảo T đến đường H10 thôn NH, xã NP, huyện PX để lấy ma túy vận chuyển giao cho khách tại quán Karaoke Kiều Anh ở xã TT, huyện PX, Hà Nội với tiền công vận chuyển là 300.000đ, T đồng ý. T điều khiển xe máy của T (không có biển kiểm soát) đi đến nơi hẹn và đã nhận 01 gói ma túy của một người phụ nữ đeo khẩu trang kín mặt. T cầm gói ma túy cất vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe máy đi theo Quốc lộ 1A hướng Hà Nội - Hà Nam đi đến quán Karaoke Kiều Anh để giao cho khách. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A, khu vực Ga PX thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật.

Đến ngày 08.5.2020, Nguyễn Văn T thay đổi lời khai khẳng định T không thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, số ma túy thu giữ của T ngày 05.03.2020 là của T do T điện thoại thỏa thuận mua bán với Th qua số điện thoại 0335452175 với giá 6.000.000đ với mục đích để sử dụng dần. Sau đó T đi đến khu vực đường gom đường H10 thuộc địa phận xã thôn Nội Hợp, xã NP, huyện PX và nhận ma túy của một người phụ nữ đeo khẩu trang, T chưa trả tiền 6.000.000đ cho Th.

Đối với Vũ Nam Th: Th khai có mối quan hệ quen biết với T từ khoảng tháng 02.2020, hai bên lấy số điện thoại của nhau và thường rủ nhau đi uống nước. Trưa ngày 05.3.2020, T có gọi điện rủ Th đi uống nước nhưng Th từ chối không đi. Th không nhận bán ma túy cho T, không thuê T vận chuyển ma túy giao cho khách. Ngoài lời khai của T, không có chứng cứ tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Vũ Nam Th..

Đối với Bùi Minh C: Anh C khai là bạn của T, do T không có chứng minh thư nên anh C đứng tên đăng ký chủ số điện thoại thuê bao của T, sau khi đăng ký thì T sử dụng số điện thoại này, anh C không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , có số khung: 807474, số máy: 0787612 mang biển kiểm soát 29Y7- 453.98, qua xác minh đứng tên Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp, nhưng T đã đánh mất giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát, nên không giao nộp được cho Cơ quan điều tra.

Đối với Kiều Văn G là chủ quán Karaoke Kiều Anh tại xã TT, PX: Anh G khai không có mối quan hệ gì với Nguyễn Văn T. Trong thời gian từ 01.3.2020 đến 15.3.2020, do bận công việc gia đình nên anh G đóng cửa quán Karaoke Kiều Anh, không tiếp khách và không liên quan gì đến việc mua bán trái phép chất ma túy của T.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 27/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện PX truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c, g Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 17.6.2020 của TAND huyện PX, TP. Hà Nội đã quyết định: Áp dụng Điểm c - g Khoản 1 Điều 249, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Khoản 5 Điều 65, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 15.12.2017 TAND huyện PX, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 66 (Sáu mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05.3.2020.

- Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã cũ, số Imei 352017071247249 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen đã cũ, không biển kiểm soát, số khung 807474, số máy 0787612.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng là ma túy, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14.7.2020 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSHN với nội dung: Đề nghị TAND Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 - BLHS xét xử bị cáo, không áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 52 - BLHS, về vật chứng tịch thu sung công 01 điện thoại di động và 01 xe máy là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Về nội dung kháng nghị khác của Viện kiểm sát Thành phố Hà Nội bị cáo không có ý kiến, riêng việc kháng nghị liên quan đến xe máy của bị cáo thì bị cáo có sử dụng để di chuyển nhưng khi mua được ma túy, bị cáo cất ma túy vào người chứ không cất vào xe máy, do vậy xe máy không liên quan đến ma túy nên bị cáo đề nghị trả lại bị cáo xe máy.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, viện dẫn các quy định của pháp luật, đề nghị HĐXX căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 chấp nhận các yêu cầu kháng nghị tại Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSHN ngày 14.7.2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 17.6.2020 của TAND huyện PX. Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Khoản 5 Điều 65 - BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 15.12. 2017 TAND huyện PX chuyển Th tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 66 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05.3.2020. Về vật chứng tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen không biển kiểm soát.

[3] Về hình thức Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSHN ngày 14.7.2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Đã tuân thủ đúng theo quy định tại Điều 336, Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[4] Về nội dung:

Ngày 05.3.2020, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng gồm 1,728gam Ketamine và 1,884gam MDMA. Trên cơ sở chủng loại và

T lượng ma túy, căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/CP ngày 02.02.2018 của C phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự 2015, Điểm 2 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 19/2018/CP ngày 02.02.2018 thì Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điểm c-g để xét xử bị cáo là chưa C xác, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu Th tội Tàng trữ trái chất ma túy quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 - BLHS.

Về nhân thân: Căn cứ vào quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 107 - BLHS thì ngày 15.12.2017 bị cáo bị TAND huyện PX xử phạt bị cáo 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 5 năm kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, khi phạm tội bị cáo mới được 17 tuổi 9 tháng 29 ngày, bị cáo chưa Th niên phạm tội rất nghiêm T nhưng lỗi vô ý nên không bị coi là có án tích, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm và áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 52 - BLHS là không C xác, tuy nhiên theo quy định tại Khoản 5 Điều 65 - BLHS thì bị cáo bị tổng hợp hình phạt theo bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Đối với vật chứng của vụ án thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave không đeo biếm kiểm soát, quá trình điều tra đều xác định được đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và đã được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với ý kiến của bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy nhưng cất ma túy ở người không cất ở xe nên đề nghị trả lại xe máy, HĐXX thấy rằng việc bị cáo sử dụng xe máy để đi mua ma túy là sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội, căn cứ vào quy định tại Điều 47 - BLHS, Điều 106-BLTTTHS thì tài sản sử dụng vào việc phạm tội buộc tịch thu sung công, do đó ý kiến của bị cáo không được HĐXX chấp nhận.

Về mức hình phạt: Mặc dù không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điểm h Khoản 1 Điều 52-BLHS đối với bị cáo, nhưng căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, chủng loại và T lượng ma túy tàng trữ thì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên, do vậy HĐXX giữ nguyên mức án đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSHN ngày 14.7.2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 17.6.2020 của Tòa án nhân dân huyện PX, TP. Hà Nội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị số 14/QĐ-VKSHN ngày 14.7.2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 17.6.2020 của Tòa án nhân dân huyện PX, TP. Hà Nội.

2. Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn T 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo chuyển Th tù giam của Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 15.12.2017 Tòa án nhân dân huyện PX, Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05.3.2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã cũ, số Imei 352017071247249; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen đã cũ, không đeo biển kiểm soát, số khung 807474, số máy 0787612.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chữ Phương Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND huyện PX;
- VKSND huyện PX;
- Chi cục THADS huyện PX;
- Trại tạm giam Hà Nội II;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chữ Phương Ngọc

